|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD QUẬN LONG BIÊN****TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM****NĂM HỌC 2019 - 2020** | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ II****MÔN: NGỮ VĂN 6***Thời gian: 90 phút***ĐỀ SỐ 1** |

 |

 **Câu 1: 4 điểm**

 *Cho câu thơ “Chú bé loắt choắt”*

a, Chép thuộc các câu tiếp theo để hoàn thành khổ 2,3 của bài thơ

b, Những câu thơ em vừa chép trích trong bài thơ nào? Của ai?

c. Câu “*Chú bé loắt choắt*” thuộc kiểu câu gì?

d, Trong đoạn thơ em vừa chép, tác giả đã sử dụng biện pháp tu từ gì? Nêu tác dụng của việc sử dụng biện pháp tu từ đó trong việc miêu tả hình ảnh nhân vật bằng đoạn văn khoảng 6 câu.

**Câu 2: 1 điểm**

 Qua văn bản “Bức thư của thủ lĩnh da đỏ”, em thấy mình cần làm gì để bảo vệ tài nguyên môi trường?

**Câu 3: 5 điểm**

 **HS chọn 1 trong 2 đề sau:**

 Đề 1: Tả lại một người thân mà em yêu quý.

 Đề 2: Tả lại buổi sáng nơi em ở.

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN****TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM****NĂM HỌC 2019 - 2020** | **HƯỚNG DẪN CHẤM - BIỂU ĐIỂM** **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ II****MÔN: NGỮ VĂN 6***Thời gian: 90 phút* |

**ĐỀ SỐ 1**

**Câu 1: 4 điểm**

a. Chép chính xác các câu của khổ 2,3: 1 điểm

 Mỗi lỗi sai trừ 0,25 điểm

b, Các câu thơ nằm trong bài “Lượm” của Tố Hữu: 0,5 đ

c, Câu trần thuật đơn: 0,5 đ

d, Chỉ ra BPTT: so sánh (Lượm - như con chim chích): 0,5 đ

 Viết đoạn: 1,5 đ

  **\* Hình thức** : ( 0,5 điểm)

 - Đủ số câu ( khoảng 6 câu), các câu có liên kết, diễn đạt lưu loát.

 **\* Nội dung** : ( 1 điểm) Tác dụng của phép tu từ so sánh

- gợi hình ảnh chú bé Lượm nhỏ nhắn, nhanh nhẹn, tinh nghịch, hồn nhiên, lạc quan yêu đời một cách chân thực, sống động

- thể hiện tình cảm yêu mến, trân trọng của nhà thơ với người chiến sĩ nhỏ.

**Câu 2: 1 điểm**

HS liên hệ, nêu ta những việc làm để bảo vệ tài nguyên, môi trường như

* Yêu thiên nhiên
* Bảo vệ tài nguyện, môi trường......

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu 3:** **Tập làm văn** | **5.0đ** |
| **\* Yêu cầu về hình thức :**- Đúng kiểu bài văn miêu tả- Bố cục rõ ràng, mạch lạc- Lời văn lưu loát, không mắc lỗi diễn đạt và lỗi câu**\* Yêu cầu về nội dung :** ***Đề 1 :*****a. Mở bài:** Giới thiệu về người mình sẽ tả (ông, bà, cha, mẹ, anh, chị,...) **b. Thân bài:** Tả chi tiết chân dung của người đó.+ Tả ngoại hình: đặc điểm nổi bật về hình dáng, khuôn mặt, mái tóc, đôi mắt...+ Tả hoạt động, tính tình: lời nói, cử chỉ, thói quen, cách đối xử với người khác...**c. Kết bài***:* Tình cảm của em với người được tả.***Đề 2:*****a. Mở bài**: Giới thiệu chung về buổi sáng nơi em ởẤn tượng ban đầu của em với cảnh đó**b. Thân bài:** Tả theo trình tự hợp lí. \* Tả khái quát:- Cảnh buổi sáng sớm yên bình, tĩnh lặng- Đường phố vắng vẻ, xe cộ thưa thớt \* Tả cụ thể cảnh:- Khi trời chưa sáng rõ: Mặt trời, hàng cây, gió, không khí, hoạt động của con người- Khi trời sáng rõ: bầu trời, đường phố, hàng quán bên đường..**c. Kết bài**: Cảm xúc, ấn tượng về buổi sáng nơi em ở | 1.0đ4 đ0.5đ2.0đ1.0đ0.5đ0.5đ1 đ2 đ0,5 đ |
| \* **Cho điểm**:- Điểm 5: Đáp ứng đủ các yêu cầu trên về hình thức và nội dung- Điểm 4: Cơ bản đạt yêu cầu trên nhất là về nội dung. Có một vài sai sót nhỏ, diễn đạt lưu loát, rõ ràng- Điểm 2 - 3: Bài đạt 1/2 yêu cầu trên. Nội dung có thể sơ sài nhưng phải đủ các ý chính, diễn đạt chưa tốt nhưng không mắc quá nhiều lỗi thông thường- Điểm 1 - 2: Bài cơ bản chưa đạt yêu cầu. Nội dung quá sơ sài diễn đạt kém, chưa nắm chắc các phương pháp làm bài, mắc nhiều lỗi- Điểm 0: không làm được gì hoặc lạc đề hoàn toàn. |

*Lưu ý: Căn cứ vào các bậc điểm trên, tùy theo bài viết của học sinh giáo viên cho điểm*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **BGH duyệt*****Nguyễn Ngọc Lan*** | **TTCM*****Lưu Hoàng Trang*** | **Nhóm trưởng - Người ra đề*****Ng Thị Kim Giang*** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD QUẬN LONG BIÊN****TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM** **NĂM HỌC 2019 - 2020** | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ II****MÔN: NGỮ VĂN 6***Thời gian: 90 phút* |

 |

**ĐỀ SỐ 2**

 **Câu 1: 4 điểm**

 *Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:*

.. “ Ngày thứ năm trên đảo Cô Tô là một ngày trong trẻo, sáng sủa. Từ khi có vịnh Bắc Bộ và từ khi quần đảo Cô Tô mang lấy dấu hiệu của sự sống con người thì, sau mỗi lần dông bão, bao giờ bầu trời Cô Tô cũng trong sáng như vậy. Cây trên núi đảo lại thêm xanh mượt, nước biển lại lam biếc đặm đà hơn hết cả mọi khi, và cát lại vàng giòn hơn nữa. Và nếu cá có vắng tăm biệt tích trong ngày động bão, thì nay lưới càng thêm nặng mẻ cá giã đôi”..

 *(Theo Ngữ văn 6 tập 2)*

a, Đoạn văn trên trích trong văn bản nào? Của ai?

b. Phương thức biểu đạt của đoạn văn trên là gì?

c. Câu “Ngày thứ năm trên đảo Cô Tô là một ngày trong trẻo, sáng sủa.” thuộc kiểu câu gì?

d. Nêu nội dung của đoạn văn trên bằng 1 câu văn.

e. Nhận xét về cách sử dụng hình ảnh và từ ngữ trong đoạn. Nêu tác dụng của cách diễn đạt ấy bằng đoạn văn khoảng 6 câu.

**Câu 2: 1 điểm**

 Qua bài “Đêm nay Bác không ngủ”, em hiểu thêm gì về Chủ tịch Hồ Chí Minh?

**Câu 3: 5 điểm**

 **HS chọn 1 trong 2 đề sau:**

 Đề 1: Tả lại một người thân mà em yêu quý.

 Đề 2: Tả lại buổi sáng nơi em ở.

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN****TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM****NĂM HỌC 2019 - 2020** | **HƯỚNG DẪN CHẤM - BIỂU ĐIỂM** **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ II****MÔN: NGỮ VĂN 6***Thời gian: 90 phút* |

**ĐỀ SỐ 2**

**Câu 1: 4 điểm**

a. Văn bản “Cô Tô”- Nguyễn Tuân : 0,5 đ

b. Phương thức biểu đạt: Miêu tả 0,5đ

c. Câu trần thuật đơn có từ “là”: - 0,5 đ

d. ND của đoạn văn: 0,5 đ

 Vẻ đẹp của Cô Tô sau trận bão

e. Cách sử dụng từ ngữ và hình ảnh trong đoạn văn:

 **\* Hình thức** : ( 0,5 điểm)

 - Đủ số câu ( khoảng 6 câu), các câu có liên kết, diễn đạt lưu loát.

 **\* Nội dung** : ( 1,5 điểm)

- Tính từ gợi tả màu sắc vừa tinh tế vừa gợi cảm: trong trẻo, sáng sủa, xanh mượt, lam biếc

- Ẩn dụ chuyển đổi cảm giác (vàng giòn) gợi tả sắc riêng biệt của Cô Tô

- Từ ngữ miêu tả gợi bức tranh biển đảo trong sáng, phóng khoáng, lộng lẫy

- Thể hiện tình yêu thiên nhiên, biển đảo của tác giả

**Câu 2: 1 điểm**

HS nêu hiểu biết của mình về Chủ tịch Hồ Chí Minh qua bài thơ

* Bác luôn lo lắng cho đất nước
* Bác quan tâm đến các cô chú bộ đội, dân công tham gia chiến dịch...

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu 3:** **Tập làm văn** | 5.0đ |
| **\* Yêu cầu về hình thức :**- Đúng kiểu bài văn miêu tả- Bố cục rõ ràng, mạch lạc- Lời văn lưu loát, không mắc lỗi diễn đạt và lỗi câu**\* Yêu cầu về nội dung :** ***Đề 1 :*****a. Mở bài:** Giới thiệu về người mà mình sẽ tả (ông, bà, cha, mẹ, anh, chị,...) **b. Thân bài:** Tả chi tiết chân dung của người đó.+ Tả ngoại hình: đặc điểm nổi bật về hình dáng, khuôn mặt, mái tóc, đôi mắt...+ Tả hoạt động, tính tình: lời nói, cử chỉ, thói quen, cách đối xử với người khác...**c. Kết bài***:* Tình cảm của em với người được tả.***Đề 2:*****a. Mở bài**: Giới thiệu chung về buổi sáng nơi em ởẤn tượng ban đầu của em với cảnh đó**b. Thân bài:** Tả theo trình tự hợp lí. \* Tả khái quát:- Cảnh buổi sáng sớm yên bình, tĩnh lặng- Đường phố vắng vẻ, xe cộ thưa thớt \* Tả cụ thể cảnh:- Khi trời chưa sáng rõ: Mặt trời, hàng cây, gió, không khí, hoạt động của con người- Khi trời sáng rõ: bầu trời, đường phố, hàng quán bên đường..**c. Kết bài**: Cảm xúc, ấn tượng về buổi sáng nơi em ở | 1.0đ4 đ0.5đ2.0đ1.0đ0.5đ0.5đ1 đ2 đ0,5 đ |
| \* **Cho điểm**:- Điểm 5: Đáp ứng đủ các yêu cầu trên về hình thức và nội dung- Điểm 4: Cơ bản đạt yêu cầu trên nhất là về nội dung. Có một vài sai sót nhỏ, diễn đạt lưu loát, rõ ràng- Điểm 2 - 3: Bài đạt 1/2 yêu cầu trên. Nội dung có thể sơ sài nhưng phải đủ các ý chính, diễn đạt chưa tốt nhưng không mắc quá nhiều lỗi thông thường- Điểm 1 - 2: Bài cơ bản chưa đạt yêu cầu. Nội dung quá sơ sài diễn đạt kém, chưa nắm chắc các phương pháp làm bài, mắc nhiều lỗi- Điểm 0: không làm được gì hoặc lạc đề hoàn toàn. |

*Lưu ý: Căn cứ vào các bậc điểm trên, tùy theo bài viết của học sinh giáo viên cho điểm*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **BGH duyệt*****Nguyễn Ngọc Lan*** | **TTCM*****Lưu Hoàng Trang*** | **Nhóm trưởng - Người ra đề*****Ng Thị Kim Giang*** |
| **PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN****TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM****NĂM HỌC 2019 - 2020** | **MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ II****MÔN: NGỮ VĂN 6***Thời gian: 90 phút* |

**A. MỤC TIÊU CẦN ĐẠT:**

  **1**.**Kiến thức**:

 - Biết xác định văn bản, các kiểu câu, các biện pháp tu từ ..

 - Hiểu ý nghĩa, văn bản

 - Vận dụng tạo dựng đoạn văn, văn bản

 **2.** **Kĩ năng**:

 - Nhận biết, hiểu và vận dụng kiến thức vào bài làm cụ thể.

 - Kĩ năng làm bài văn miêu tả.

 **3.Thái độ**:

 - Ý thức học tập của học sinh, sự trung thực khi làm bài.

 - Hứng thú say mê, tích cực trong việc làm bài KT

* Yêu quý tự hào về các nội dung đã được học
* Có ý thức thể hiện trình bày bài KT đạt yêu cầu

 **4.** **Định hướng phát triển năng lực**:

* Rèn năng lực tự học năng lực sáng tạo
* Năng lực giải quyết vấn đề
* Năng lực thẩm mỹ

**B. MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA NGỮ VĂN 6 – HKII**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Cấp độ****Nội dung** | **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng****cao** | **Cộng** |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |  |
| **Lượm****Cô Tô** | Nêu được tên văn bản, tác giả, biện pháp tu từ, kiểu câu.. |  |  |  |  |  |  |  |  |
| *Số câu:**Số điểm**Tỉ lệ %* | *4**2**20* |  |  |  |  |  |  |  | *Số câu: 4**Số điểm: 2**Tỉ lệ %: 20* |
| **Lượm** **Cô Tô, Bức thư của thủ lĩnh da đỏ, Đêm nay Bác không ngủ** |  |  |  | Cảm nhận được tác dụng của BPTT |  |  |  | Từ nội dung rút ra bài học liên hệ bản thân |  |
| *Số câu**Số điểm**Tỉ lệ %* |  |  |  | *1**2**20* |  |  |  | *1**1**10* | *Số câu: 2**Số điểm: 3**Tỉ lệ %: 30* |
| **Văn miêu tả****-Tả 1 người thân****-Tả 1 buổi sáng** |  |  |  | Đúng thế loại, bố cục bài miêu tả |  | *Rõ nội dung đối tượng cần miêu tả* |  |  |  |
| *Số câu**Số điểm**Tỉ lệ %* |  |  |  | *½**2**20* |  | *1/2**3**30* |  |  | *Số câu: 1**Số điểm:5**Tỉ lệ %:50* |
| **Tổng*****Số câu******Số điểm******Tỉ lệ %*** | *4**2**20* | *1,5**4**40* | *1/2**3**30* | *1**1**10* | ***7******10******100*** |